

Số: /TB-TCS8

Đồng Văn, ngày 10 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai thông tin người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp trên các phương tiện thông tin đại chúng

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ khoản 1, Điều 29 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Tổ Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp - Thuế cơ sở 8 tỉnh Tuyên Quang, thực hiện công khai thông tin 44 người nộp thuế còn nợ tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp đến thời điểm ngày 31 tháng 01 năm 2026, với số tiền thuế 8.444.113.111 đồng (*Bằng chữ: Tám tỷ, bốn trăm bốn mươi bốn triệu, một trăm mười ba ngàn, một trăm mười một đồng*).

(Danh sách chi tiết kèm theo)

Lý do công khai: Người nộp thuế thuộc trường hợp quy định tại điểm c, điểm g, khoản 1, Điều 29 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

Thuế cơ sở 8 tỉnh Tuyên Quang trân trọng thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- Website Thuế tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: VT, QLDN (02b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**

Nguyễn Đình Tuấn

THUẾ TỈNH TUYỀN QUANG
THUẾ CƠ SỞ 8 TỈNH TUYỀN QUANG

DANH SÁCH CÔNG KHAI THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ
Tháng 02 năm 2026
(Kèm theo Thông báo số 125 /TB-TCSS8, ngày 10 tháng 02 năm 2026)

Đơn vị tiền: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Số tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp còn nợ đến ngày 31/01/2026	Ghi chú
I	Người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký			40.786.082	
1	Chi nhánh công ty TNHH TVBT xây dựng Tân Phong tại Hà Giang	2901417385-003	Tổ 5, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	10.439.200	
2	Công ty TNHH VIETNAMTECH	5100488823	Xã Ngọc Long, tỉnh Tuyên Quang	27.926.882	
3	Công ty TNHH đầu tư tổng hợp TLC	5100493414	Tổ 8, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	2.420.000	
II	Người nộp thuế có khoản thuế nợ quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế			8.403.327.029	
1	Công ty cổ phần thương mại xúc tiến đầu tư và du lịch Cao Nguyên Xanh	5100454084	Thôn Thành Tâm, xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang	11.200.000	
2	Công ty TNHH Trương Anh	5100254864	Thôn Đồng Tâm, xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang	1.466.266.000	
3	Phòng Nông nghiệp huyện Đồng Văn	5100296198	Tổ 1, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	11.725.649	
4	Công ty cổ phần Cao Nguyên Hg	5100423791	Xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang	208.136.796	
5	Công ty TNHH cơ khí và xây dựng Dũng Ngân	5100492763	Thôn Đoàn Kết, xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang	82.167.186	
6	Công ty TNHH TVTK GTXD Nam Anh	5100450883	Xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang	459.889.738	
7	Công ty TNHH MTV Kim Dực	5100472439	Thôn Thành Tâm, xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang	2.909.684	

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Số tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp còn nợ đến ngày 31/01/2026	Ghi chú
8	Hợp tác xã tiêu thụ công nghiệp 3-2	5100162902	Xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	40.601.585	
9	Phòng Tài chính huyện Mèo Vạc	5100293976	Tổ 1, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	5.485.237	
10	Ban quản lý bến xe khách huyện Mèo Vạc	5100371430	Tổ 2, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	6.780.735	
11	Trường PTDTBT Tiểu học Càn Chu Phẩm	5100273585	Xã Khâu Vai, tỉnh Tuyên Quang	5.819.962	
12	Công ty TNHH đầu tư và phát triển du lịch Tà Đủ	5100498483	Số nhà 186 tổ 5 đường Hạnh Phúc, xã Mèo Vạc, Tuyên Quang	2.000.000	
13	Trung tâm dịch vụ công cộng - Môi trường và cấp thoát nước	5100295518	Tổ 1, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	86.576.227	
14	Hợp tác xã dịch vụ du lịch & nông nghiệp tổng hợp Sơn Thành	5100473841	Tổ 2, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	10.588.935	
15	Hợp tác xã dịch vụ vận tải - Mạnh Vinh	5100451407	Tổ 3, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	2.000.000	
16	Công ty cổ phần tập đoàn Việt Hà	5100496260	Tổ 2, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	2.000.000	
17	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Quốc Khánh	5100477839	Tổ 2, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	28.685.045	
18	Hợp tác xã dịch vụ vận tải - Xây dựng Thủy Hạnh	5100493502	Thôn Tà Lùng B, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	4.583.321	
19	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng DHN	5100490815	Tổ 4, xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang	2.000.000	
20	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Yên Minh	5100173453	Tổ 3, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	67.105.722	
21	Phòng Tài chính kế hoạch huyện Yên Minh	5100294169	Tổ 3, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	32.774.823	
22	Trường PTDTBT THCS Lũng Hồ	5100269821	Xã Dương Thượng, tỉnh Tuyên Quang	5.206.250	
23	Ban quản lý rừng phòng hộ Yên Minh	5100307749	Tổ 6, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	5.838.000	

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Số tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp còn nợ đến ngày 31/01/2026	Ghi chú
41	Công TNHH MTV Tiến Phát 668	5100491382	Tổ 4, xã Quàn Bạ, tỉnh Tuyên Quang	13.933.599	
Tổng cộng (I+II)				8.444.113.111	

Đồng Văn, ngày 10 tháng 02 năm 2026

KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ

PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ



Nguyễn Đình Tuấn

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Số tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp còn nợ đến ngày 31/01/2026	Ghi chú
24	Công ty TNHH xây dựng & vận tải Việt Vinh	5100305050	Xã Mậu Duệ, tỉnh Tuyên Quang	57.214.666	
25	Công ty TNHH MTV xây dựng Yên Minh	5100306833	Xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	483.686.471	
26	Hợp tác xã tiêu thụ công nghiệp Yên Hưng	5100421346	Xã Mậu Duệ, tỉnh Tuyên Quang	69.646.406	
27	Hợp tác xã thương mại dịch vụ tổng hợp Việt Thành Vân	5100471509	Số 80a, Tổ 7, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	4.217.450	
28	Công ty cổ phần xây dựng phát triển Thành Đạt	5100442089	Tổ 2, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	19.594.724	
29	Công ty TNHH MTV Phúc Vinh Yên Minh	5100464484	Số nhà 123, Tổ 2, Đường Trần Hưng Đạo, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	54.648.948	
30	Công ty TNHH Thành Hưng	5100234508	Xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	233.185.452	
31	Công ty TNHH Một thành viên 130	5100476779	SN 130, Tổ 3, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	6.130.661	
32	Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp Ngọc Bích	5100473457	Thôn Nà Hân, xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	9.668.750	
33	Công ty TNHH MTV đầu tư Thăng Vinh	5100492139	Xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang	13.754.246	
34	Tư vấn PTĐTBT THCS Quân Bà	5100259855	Xã Quân Bà, tỉnh Tuyên Quang	5.206.250	
35	Công ty TNHH MTV 68 QB	5100490533	Thôn Bảo An, xã Quân Bà, tỉnh Tuyên Quang	16.413.067	
36	Hợp tác xã Suối Vui	5100445474	Thôn Suối Vui, xã Tùng Vài, tỉnh Tuyên Quang	188.758.586	
37	Hợp tác xã kinh doanh tổng hợp Hùng Mạnh	5100453355	Thôn Nà Khoang, xã Quân Bà, tỉnh Tuyên Quang	412.213.688	
38	Hợp tác xã dịch vụ du lịch công đồng Quân Bà	5100462543	Thôn Năm Dăm, xã Quân Bà, tỉnh Tuyên Quang	46.246.381	
39	Công ty TNHH 686 - Hà Giang	5100478705	Số nhà 183, Tổ 4, xã Quân Bà, tỉnh Tuyên Quang	4.216.267.589	
40	Hợp tác xã công nghệ thương mại nông lâm nghiệp năm ngôi sao - Quân Bà	5100471097	Thôn Bó Lách, xã Quân Bà, tỉnh Tuyên Quang	2.199.200	